TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI CHÂU** **TỈNH HOÀ BÌNH** _____	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** _____
Số: 99/2024/QĐ - TA.	*Mai Châu, ngày 16 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU,TỈNH HÒA BÌNH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. ***Thẩm phán***: Ông Nguyễn Hồng Hưng.
2. ***Thư ký phiên họp***: Ông Hà Thế Anh

Ngày 16 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Châu tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 102/QĐ-TA ngày 09 tháng 10 năm 2024 đối với:

Đối với: Hàng A T
Sinh ngày: 22/12/1979
CMND, CCCD số: 017079004103; Ngày cấp: 05/7/2022
Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH
Nghề nghiệp: Lao động tự do
Nơi cư trú: Xóm P 1, xã P, huyện M, tỉnh Hòa Bình.
Con ông Hàng A S (đã chết) và bà Phàng Y K (đã chết)
Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12
Tiền án, tiền sự: Không
Hôm nay vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của

1.Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Ngần Văn Học – Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Người có công. Theo văn bản ủy quyền số 598/LĐTBXH-TNXH ngày 23/9/2024.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M tham gia phiên họp: Bà Lê Thúy Quỳnh – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Người bị đề nghị là Hàng A T sử dụng chất ma túy từ năm 2010. Ngày 23/9/2024 qua xét nghiệm kiểm tra đã phát hiện Hàng A T có sử dụng chất ma túy, chính quyền địa phương đã lập danh sách quản lý và tạo điều kiện để Hàng A T được đăng ký tự nguyện cai nghiện. Tuy nhiên Hàng A T không đăng ký tự nguyện cai nghiện mà vẫn tiếp tục sử dụng chất ma túy. Qua kết quả xét nghiệm xác định tình trạng nghiện ngày 27/9/2024 tìm thấy chất ma túy loại ma túy tổng hợp trong cơ thể.

- Ý kiến của đại diện cơ quan phòng Lao động TB&XH: Người bị đề nghị là Hàng A T là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2010. Qua xét nghiệm kiểm tra ngày 23/9/2024 đã xác định được Hàng A T vẫn có sử dụng chất ma túy nhưng Hàng A T không nhận thức được tình trạng nghiện của bản thân nên đã không đăng ký cai nghiện tự nguyện. Đến ngày 27/9/2024 Công an xã P đã xét nghiệm xác định tình trạng nghiện đối với Hàng A T kết quả là Hàng A T có nghiện ma túy, vì vậy đề nghị sớm có biện pháp xử lý kịp thời, nhằm ngăn chặn để đảm bảo an ninh trật tự tại địa phương. Qua các tài liệu có trong hồ sơ đã được Phòng lao động thương binh và xã hội kiểm tra tính pháp lý thì đã đủ căn cứ để đưa người bị đề nghị Hàng A T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để chữa trị. Hàng A T, không có tiền án, tiền sự. Về nhân thân Hàng A T là người có nơi cư trú rõ ràng, ổn định. Để đảm bảo cho việc cai nghiện có hiệu quả thì Phòng Lao động TB&XH đề nghị đưa đối tượng Hàng A T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, địa chỉ: Thị trấn V, huyện L, tỉnh Hòa Bình với thời hạn 18 tháng.

- Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên họp: Qua công tác kiểm sát, xem xét hồ sơ Viện kiểm sát nhận thấy hồ sơ lập đã đầy đủ, thực hiện đúng trình tự thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Luật phòng, chống ma túy năm 2021; Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022; Nghị định số: 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021; Nghị định số: 120/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ. Thẩm phán, Thư ký tuân thủ đúng quy định pháp luật. Người bị đề nghị Hàng A T đã nhận được thông báo, được đọc hồ sơ về việc đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và đã được tống đạt các văn bản tố tụng hợp lệ. Tại phiên họp người bị đề nghị không có mặt nhưng Chủ tọa vẫn tiến hành phiên họp là đúng quy định. Như vậy đã đảm bảo điều kiện xem xét, áp dụng biện pháp hành chính để đưa Hàng A T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Hàng A T không có tình tiết tăng nặng, có tình tiết giảm nhẹ là tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi nên đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hàng A T với thời gian là từ 18 tháng tới 22 tháng.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Luật phòng, chống ma túy năm 2021; Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022; Nghị định số: 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021; Nghị định số: 120/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến những người tham gia phiên họp. Xét thấy hồ sơ đối tượng Hàng A T đã đảm bảo đầy đủ theo đúng trình tự quy định của pháp luật và đúng đối tượng được xem xét giải quyết.

Hàng A T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hành chính, hiểu biết pháp luật. Hàng A T là người nghiện ma túy nhưng không tự nguyện cai nghiện. Điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương và trực tiếp gây tổn hại tới sức khỏe cũng như kinh tế của gia đình. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là nguy cơ lây nhiễm các bệnh xã hội cho nhiều người, đi ngược lại đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước đang đấu tranh để loại bỏ ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Hàng A T không có tình tiết tăng nặng, có tình tiết giảm nhẹ là tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi theo khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính. Qua ý kiến của những người tham gia phiên họp, xét cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý

hành chính đối với Hàng A T căn cứ vào khoản 2 Điều 9; khoản 2 Điều 95; khoản 1 Điều 96; khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, địa chỉ: Thị trấn V, huyện L, tỉnh Hòa Bình đối với Hàng A T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là: 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính vào cơ sở cai nghiện bắt buộc hoặc bị tạm giữ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định này. Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị đối với quyết định. Thời hạn kiến nghị, kháng nghị là 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an huyện M chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện M đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:
- Công an huyện M;
- Phòng LĐ TB&XH huyện M;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Hòa Bình;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 2;
- VKSND huyện M;
- UBND xã P;
- Công an xã P;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN
(đã ký)

NGUYỄN HỒNG HƯNG